

Khang Điền (KDH)

Phát triển bền vững

30/05/2023

 Chuyên viên phân tích Phạm Hoàng Bảo Nga
ngaphb@kbsec.com.vn

Kỳ vọng doanh số bán hàng tăng cao nhờ mở bán các dự án mới với tỷ lệ hấp thụ tốt, qua đó đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận trong năm 2024

Trong quý 1/2023, Khang Điền đã bán được khoảng 50 căn tại dự án Classia. Chúng tôi nhận thấy, dự án Classia vẫn duy trì được kết quả bán hàng tích cực trong bối cảnh thị trường BĐS gặp nhiều khó khăn và nhu cầu suy giảm nhờ (1) Uy tín của CĐT với chất lượng sản phẩm tốt với tiện ích đầy đủ, bàn giao nhà và sổ đỏ đúng thời hạn và (2) Nguồn cung sản phẩm thấp tầng khan hiếm. Do vậy, chúng tôi kỳ vọng tổng giá trị bán hàng trong năm 2023 đạt khoảng 3,578 tỷ VND (+80%YoY) nhờ hoàn tất việc bán hàng tại dự án Classia và mở bán dự án mới là The Privia và Clarita.

Các dự án lớn được kỳ vọng giúp Khang Điền đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn

Kháng Điền hiện đang đầu tư 3 dự án có quy mô lớn bao gồm KDC Tân Tạo (330ha), KCN Lê Minh Xuân (110ha) và KDC Phong Phú 2 (130ha). Các dự án này được kỳ vọng giúp Khang Điền khẳng định vị thế của doanh nghiệp cũng như đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận trong dài hạn.

Dự báo lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 811 tỷ VND (-20%YoY)

KBSV ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế của KDH năm 2023 đạt lần lượt là 2,490 tỷ VND (-14%YoY) và 811 tỷ VND (-20%YoY).

Khuyến nghị: **NẮM GIỮ** – Giá mục tiêu: 32,300VND/cổ phiếu

Giá cổ phiếu Khang Điền có mức tăng 20% trong vòng 2 tháng qua, hiện đang giao dịch ở mức P/E 2023fw là 24.4x. Dựa trên triển vọng kinh doanh và kết quả định giá, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **NẮM GIỮ** đối với cổ phiếu KDH với mức giá mục tiêu là 32,300VND/cp, cao hơn 8% so với giá đóng cửa ngày 29/05/2023.

NẮM GIỮ thay đổi

Giá mục tiêu **32,300 VND**

Tăng/giảm (%)	8%
Giá hiện tại (29/05/2023)	29,950 VND
Giá mục tiêu đồng thuận	33,800 VND
Vốn hóa thị trường (tỷ VND/ triệu USD)	21.5/0.9

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2021A	2022A	2023F	2024F
Doanh số thuần (tỷ VND)	3,738	2,912	2,490	3,262
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	1,355	996	1,047	1,103
Lợi nhuận của CB công ty mẹ (tỷ VND)	1,202	1,102	881	934
EPS (VND)	1,777	1,538	1,229	1,303
Tăng trưởng EPS (%)	-11	-13	-20	6
P/E (x)	15.56	17.98	24.36	22.99
P/B (x)	1.75	1.72	1.71	1.59
ROE (%)	13	10	7	7
Tỷ suất cổ tức (%)	0	0	0	0

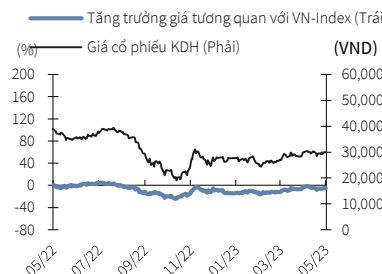
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	86.3%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND, triệu USD)	40.8/1.7
Sở hữu nước ngoài (%)	12.9%
Cổ đông lớn	Nhóm quỹ Dragon Capital (11%)

Biến động giá cổ phiếu

(%)	1M	3M	6M	12M
Tuyệt đối	6	12	39	89
Tương đối	3	10	28	81



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Bảng 1. Cập nhật kết quả kinh doanh năm 1Q2023

	Q1/2022	Q1/2023	+/-%YoY	Chú thích
Doanh số thuần	143	425	198%	Hoàn thành 14% kế hoạch năm
<i>Chuyển nhượng BĐS</i>	129	403	212%	Doanh thu từ chuyển nhượng BĐS tăng 212%YoY phần lớn từ bàn giao tại dự án Classia và chuyển nhượng một số lô đất
Lợi nhuận gộp	77	332	329%	
Biên lợi nhuận gộp	54%	78%	24ppt	Do bàn giao dự án Classia có biên lợi nhuận gộp cao
Thu nhập tài chính	2	13	413%	
Chi phí tài chính	-3	-1	-54%	
SG&A	72	69	-5%	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5	275	5720%	Trong quý 1/2022 KDH ghi nhận khoản lãi từ giao dịch mua rẻ sau khi mua
Thu nhập khác	305	12	-96%	60% Phước Nguyên
Lợi nhuận trước thuế	310	287	-7%	
Lợi nhuận sau thuế	300	201	-33%	Hoàn thành 20% kế hoạch năm
LNST của Cổ đông Công ty mẹ	299	200	-33%	

Nguồn: Báo cáo công ty, KB Securities Vietnam

Doanh số bán hàng trong năm 2023 ước tính đạt 3,578 tỷ VND (+80%YoY).

Trong quý 1/2023, Khang Điền đã bán được khoảng 50 căn tại dự án Classia. Lũy kế đến hết quý 1/2023, dự án đã bán được khoảng 85%. Chúng tôi dự kiến trong năm 2023, KDH sẽ tiếp tục hoàn thiện việc bán hàng tại dự án Classia và mở bán dự án mới là The Privia và Clarita; tổng giá trị bán hàng trong năm 2023 dự báo đạt khoảng 3,578 tỷ VND (+80%YoY).

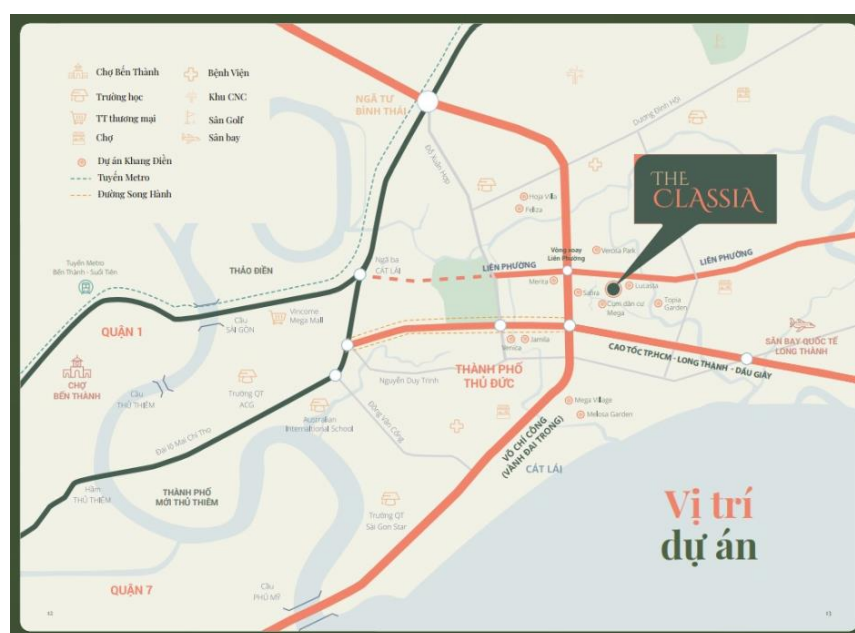
Hình 2. Vị trí dự án Classia

Dự án thuộc quần thể KDC hiện hữu Mega, Safira của Khang Điền.

Khang Điền bắt đầu mở bán dự án từ Quý 3/2022, mức giá bán trung bình đạt khoảng 180-200 triệu/m².

Dự án bắt đầu bàn giao cho khách hàng trong quý 4/2022 và đến cuối quý 4, Khang Điền đã bắt đầu bàn giao Giấy chứng nhận QSDĐ cho khách hàng.

Lũy kế đến hết quý 1/2023, dự án đã bán được 85%, hoàn thành việc bán hàng trong năm 2023.



Nguồn: Báo cáo công ty

Hình 3. Hình ảnh dự án Classia



Nguồn: Báo cáo công ty

Hình 4. Hình ảnh dự án Classia



Nguồn: Báo cáo công ty

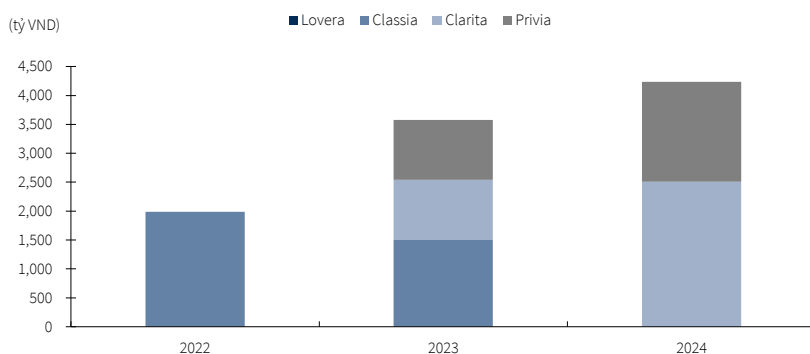
Dự án nằm tại đường An Dương Vương, quận Bình Tân, Tp HCM, có diện tích 1.8ha với quy mô 3 block 1,100 căn hộ.
 Dự án Privia khởi công từ tháng Quý 2/2022, hiện đang thi công đến tầng 4 các block A, block B và block C.
 Dự án hiện đang hoàn thiện các thủ tục pháp lý để mở bán, dự kiến mở bán vào Quý 3/2023 và sẽ hoàn thiện và bắt đầu bàn giao vào năm 2024.

Hình 5. Tiến độ dự án Privia



Nguồn: KB Securities Vietnam tổng hợp

Biểu đồ 6. Doanh số bán hàng ước tính



Nguồn: KB Securities Vietnam

Bảng 7. Tổng hợp dự án của Khang Điền (tính đến hết Quý 1/2023)

Dự án	Vị trí	Diện tích (ha)	Sản phẩm	Tiến độ dự án
Dự án đang triển khai		34.4		
The Classia	Tp Thủ Đức	4.3	176 căn nhà liền kề	Khởi công xây dựng từ tháng 4/2021 và mở bán vào quý 3/2022 Đã bán được khoảng 150 căn
Clarita	Tp Thủ Đức	5.8	160 căn thấp tầng	Đã có GPXD Dự kiến mở bán trong năm 2H2023
The Privia	Bình Tân, Tp HCM	1.8	1,100 căn hộ	Khởi công từ cuối quý 2/2022 Dự kiến mở bán Q3/2023
The Solina	Bình Chánh, Tp HCM	16.4	Giai đoạn 1: 500 căn thấp tầng	Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng GĐ1 Dự kiến mở bán vào 2024
Emeria	Tp Thủ Đức	6.1	~65 căn thấp tầng & 620 căn hộ	Đang hoàn thiện thủ tục xin GPXD Dự kiến mở bán vào Quý 4/2023 hoặc 2024
Dự án sẽ triển khai		570.0		
KDC Tân Tạo	Bình Tân, Tp HCM	330.0		Đã GPMB và đền bù được 80% Kỳ vọng có thể triển khai xây dựng vào năm 2024
KCN Lê Minh Xuân mở rộng	Bình Chánh, Tp HCM	110.0		Đang hoàn thiện pháp lý
Phong Phú 2	Bình Chánh, Tp HCM	130.0		Đang hoàn thiện pháp lý

Nguồn: Báo cáo công ty, KB Securities Vietnam

DỰ PHÓNG KẾT QUẢ KINH DOANH

Bảng 8. Dự phóng KQKD 2023

	2022	2023	+/-%YoY	Chú thích
Doanh số thuần	2,912	2,490	-14%	Doanh thu dự báo bằng 83% kế hoạch của KDH
Chuyển nhượng BĐS	2,845	2,433	-14%	Doanh thu chuyển nhượng BĐS đến từ bàn giao dự án Classia và Clarita
Lợi nhuận gộp	1,383	1,422	3%	
Thu nhập tài chính	18	51	189%	
Chi phí tài chính	82	80	-2%	
SG&A	323	346	7%	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	996	1,047	5%	
Lợi nhuận trước thuế	1,408	1,153	-18%	
Lợi nhuận sau thuế	1,081	891	-18%	
LNST của Cổ đông Công ty mẹ	1,102	881	-20%	Lợi nhuận dự báo bằng 89% so với kế hoạch của KDH

Nguồn: Báo cáo công ty, KB Securities Vietnam

Khuyến nghị: **NẮM GIỮ** – Giá mục tiêu: **32,300VNĐ/cổ phiếu**

Sử dụng phương pháp đánh giá lại giá trị tài sản ròng (RNAV), KBSV đưa ra mức giá mục tiêu là 32,300VNĐ/cổ phiếu, tương đương với upside 8% so với giá đóng cửa ngày 29/05/2023. Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền (DCF) cho các dự án đang trong quá trình triển khai hoặc có kế hoạch triển khai rõ ràng. Đối với các quỹ đất còn lại, chúng tôi sử dụng phương pháp so sánh để xác định giá trị.

Chúng tôi duy trì đánh giá tích cực đối với cổ phiếu KDH nhờ (1) Thương hiệu mạnh nhờ chất lượng sản phẩm tốt, bàn giao đúng thời hạn và pháp lý rõ ràng (2) Doanh số bán hàng cao trong năm 2023 đảm bảo tăng trưởng lợi nhuận cho năm 2024 (3) Quỹ đất lớn tại Tp. HCM sẽ đảm bảo tăng trưởng của Khang Điền

trong trung và dài hạn.

Giá cổ phiếu Khang Điền có mức tăng 20% trong vòng 2 tháng qua, hiện đang giao dịch ở mức P/E 2023fw là 24.4x. Dựa trên triển vọng kinh doanh và kết quả định giá, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **NẮM GIỮ** đối với cổ phiếu KDH.

Bảng 9. Định giá

Dự án	Phương pháp	Giá trị (triệu VND)
Classia	DCF	1,592,034
Clarita	DCF	2,345,511
Privia	DCF	1,637,290
The Solina	DCF	1,612,560
Đoàn Nguyên	DCF	2,362,878
Lê Minh Xuân	So sánh	2,730,000
Phong Phú 2	So sánh	3,960,000
Tân Tạo	So sánh	11,880,000
Tổng giá trị		28,120,272
+ Tiền		1,476,257
- Nợ vay		6,467,750
RNAV		23,128,779
SLCPLH (cổ phiếu)		716,829,995
Giá cổ phiếu (VND)		32,300

Nguồn: KB Securities Vietnam

Báo cáo Kết quả HBKD (Tỷ VNĐ)	2022	2023	2023F	2024F
(Báo cáo chuẩn)				
Doanh số thuần	3,738	2,912	2,490	3,262
Giá vốn hàng bán	-1,945	-1,529	-1,068	-1,766
Lãi gộp	1,794	1,383	1,422	1,496
Thu nhập tài chính	21	18	51	36
Chi phí tài chính	-73	-82	-80	-74
Trong đó: Chi phí lãi vay	-16	0	-10	-6
Lãi/(lỗ) từ công ty liên doanh (từ năm 2015)	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	-205	-103	-109	-150
Chi phí quản lý doanh nghiệp	-182	-220	-237	-205
Lãi/(lỗ) từ hoạt động kinh doanh	1,355	996	1,047	1,103
Thu nhập khác	264	491	0	0
Chi phí khác	-79	-78	0	0
Thu nhập khác, ròng	185	412	106	118
Lãi/(lỗ) từ công ty liên doanh	0	0	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	1,540	1,408	1,153	1,222
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	-335	-327	-262	-272
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	1,205	1,081	891	949
Lợi ích của cổ đông thiểu số	2	-21	10	15
Lợi nhuận của Cổ đông của Công ty mẹ	1,202	1,102	881	934

Chỉ số hoạt động	2022	2023	2023F	2024F
Tỷ suất lợi nhuận gộp	53.3%	43.3%	48.0%	57.1%
Tỷ suất EBITDA	43.8%	34.4%	37.9%	43.8%
Tỷ suất EBIT	43.5%	34.1%	37.6%	43.2%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	42.3%	32.2%	41.2%	46.3%
Tỷ suất lãi hoạt động KD	43.5%	33.0%	36.3%	42.0%
Tỷ suất lợi nhuận thuần	32.6%	25.5%	32.2%	35.8%

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (Tỷ VNĐ)	2022	2023	2023F	2024F
Lãi trước thuế	1,540	1,408	1,153	1,222
Khấu hao TSCĐ	10	-255	15	19
Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư	-21	-18	0	0
Chi phí lãi vay	16	0	-10	-6
Lãi/(lỗ) trước những thay đổi vốn lưu động	1,546	1,135	1,158	1,235
(Tăng)/giảm các khoản phải thu	-577	-577	-83	-102
(Tăng)/giảm hàng tồn kho	-395	-4,708	-127	-3,306
Tăng/(giảm) các khoản phải trả	-1,942	3,134	36	62
(Tăng)/giảm chi phí trả trước	252	-9	53	-26
Chứng khoán kinh doanh, chi phí lãi vay, thuế và khác	-893	-799	-272	-278
Lưu chuyển tiền tệ ròng từ các hoạt động sản xuất kinh doanh	-2,010	-1,824	765	-2,416
Tiền mua tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-58	-63	-46	-65
Tiền thu được từ thanh lý tài sản cố định	0	0	0	0
Tiền cho vay hoặc mua công cụ nợ	-69	0	0	0
Tiền thu từ cho vay hoặc thu từ phát hành công cụ nợ	0	26	0	0
Đầu tư vào các doanh nghiệp khác	0	0	0	0
Tiền thu từ việc bán các khoản đầu tư vào các doanh nghiệp khác	0	0	0	0
Cổ tức và tiền lãi nhận được	20	17	0	0
Lưu chuyển tiền tệ ròng từ hoạt động đầu tư	-106	-20	-46	-65
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu và vốn góp	939	230	0	0
Chi trả cho việc mua lại, trả lại cổ phiếu	0	0	0	0
Tiền thu được các khoản đi vay	2,174	4,209	0	0
Tiền trả các khoản đi vay	-1,467	-1,208	824	-580
Tiền thanh toán vốn gốc đi thuê tài chính	0	0	0	0
Cổ tức đã trả	0	0	0	0
Tiền lãi đã nhận	0	0	0	0
Lưu chuyển tiền tệ từ hoạt động tài chính	1,646	3,230	824	-580
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	-470	1,387	1,542	-3,061
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	1,836	1,365	2,752	4,295
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	1,365	2,752	4,295	1,233

Nguồn: Báo cáo công ty, KB Securities Việt Nam

Bảng cân đối kế toán (Tỷ VNĐ)	2022	2023	2023F	2024F
(Báo cáo chuẩn)				
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	14,373	21,632	22,978	23,769
TÀI SẢN NGẮN HẠN	13,421	20,601	21,990	22,711
Tiền và tương đương tiền	1,365	2,752	4,295	1,233
Giá trị thuần đầu tư ngắn hạn	69	44	44	44
Các khoản phải thu	4,206	5,303	5,023	5,499
Hàng tồn kho, ròng	7,733	12,441	12,568	15,874
TÀI SẢN DÀI HẠN	952	1,031	988	1,058
Phải thu dài hạn	79	71	69	82
Tài sản cố định	40	81	77	129
Tài sản dở dang dài hạn	751	750	750	750
Đầu tư dài hạn	14	14	14	14
Lợi thế thương mại				
NỢ PHẢI TRẢ	4,151	9,838	10,433	10,252
Nợ ngắn hạn	2,254	3,427	3,309	3,730
Phải trả người bán	155	108	144	206
Người mua trả tiền trước	179	988	980	1,195
Vay ngắn hạn	815	1,028	1,121	1,142
Nợ dài hạn	1,898	6,411	7,124	6,522
Phải trả nhà cung cấp dài hạn	0	0	0	0
Người mua trả tiền trước dài hạn	0	0	0	0
Doanh thu chưa thực hiện	8	13	0	0
Vay dài hạn	1,738	5,743	6,474	5,872
VỐN CHỦ SỞ HỮU	10,221	11,794	12,545	13,517
Vốn góp	6,429	7,168	7,168	7,168
Thặng dư vốn cổ phần	1,177	1,312	1,311	1,311
Lãi chưa phân phối	2,342	2,779	3,661	4,595
Vốn Ngân sách nhà nước và quỹ khác	0	0	0	0
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0	0	0	0

Chỉ số chính (x, %, VNĐ)	2022	2023	2023F	2024F
Chỉ số định giá				
P/E	13.9	15.6	24.4	23.0
P/E pha loãng	13.9	14.8	0.0	0.0
P/B	2.0	1.8	1.7	1.6
P/S	3.5	4.8	8.6	6.6
P/Tangible Book	2.0	1.7	1.7	1.6
P/Cash Flow	98.4	-8.9	28.1	-8.9
Giá trị doanh nghiệp/EBITDA	10.3	13.4	22.9	5.2
Giá trị doanh nghiệp/EBIT	10.4	13.5	23.3	5.3
Hiệu quả quản lý				
ROE%	15	13	7	7
ROA%	17	13	6	6
ROIC%	8	9	4	4
Cấu trúc tài chính				
Tỷ suất thanh toán tiền mặt	0.4	0.6	1.3	0.3
Tỷ suất thanh toán nhanh	1.3	2.5	1.5	0.5
Tỷ suất thanh toán hiện thời	3.1	6.0	6.6	6.1
Vốn vay dài hạn/Vốn CSH	0.1	0.2	0.6	0.6
Vốn vay dài hạn/Tổng Tài sản	0.1	0.1	0.3	0.2
Vốn vay ngắn hạn/Vốn CSH	0.5	0.2	0.1	0.1
Vốn vay ngắn hạn/Tổng Tài sản	0.3	0.2	0.0	0.0
Công nợ ngắn hạn/Vốn CSH	0.2	0.3	0.3	0.3
Công nợ ngắn hạn/Tổng Tài sản	0.2	0.2	0.1	0.2
Tổng công nợ/Vốn CSH	0.7	0.4	0.8	0.8
Tổng công nợ/Tổng Tài sản	0.4	0.3	0.5	0.4
Chỉ số hoạt động				
Hệ số quay vòng phải thu khách hàng	3.8	5.2	4.6	5.1
Hệ số quay vòng HTK	0.4	0.3	0.1	0.1
Hệ số quay vòng phải trả nhà cung cấp	5.5	9.8	8.4	10.1

KHỐI PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích
binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích doanh nghiệp

Ngân hàng, Bảo hiểm & Chứng khoán

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm
tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích
linhpp@kbsec.com.vn

Bất động sản, Xây dựng & Vật liệu xây dựng

Phạm Hoàng Bảo Nga – Chuyên viên phân tích cao cấp
ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích
nguyenn1@kbsec.com.vn

Bán lẻ & Hàng tiêu dùng

Nguyễn Trường Giang – Chuyên viên phân tích
giangnt1@kbsec.com.vn

Bất động sản khu công nghiệp & Logistics

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích
anhntn@kbsec.com.vn

Công nghệ thông tin & Tiện ích

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích
thuann1@kbsec.com.vn

Dầu khí & Hóa Chất

Phạm Minh Hiếu – Chuyên viên phân tích
hieupm@kbsec.com.vn

Khoảng phân tích
research@kbsec.com.vn

Phân tích vĩ mô & Chiến lược đầu tư

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & Chiến lược đầu tư
anhdt@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Ngân hàng

Hồ Đức Thành – Chuyên viên phân tích
thanhhd@kbsec.com.vn

Vũ Thu Uyên – Chuyên viên phân tích
uyenvt@kbsec.com.vn

Chiến lược đầu tư

Thái Hữu Công – Chuyên viên phân tích
congh@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích
tiens@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ
thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ
huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng G, tầng M, tầng 2 và 7, Tòa nhà Sky City, số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276

Email: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin và dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin và dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên độc lập xem xét các trường hợp và mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình và chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung và chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.